

Bản án số: 06/2020/DS-ST
Ngày 22-9-2020
V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc
2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22-9-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2020/TLST - DS ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Q, sinh năm 1982 (có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy H, sinh năm 1976 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn Đ, xã H1, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Những người làm chứng:

1. Bà Trần Thị B, sinh năm 1960 (vắng mặt).
2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1958 (vắng mặt).
3. Anh Nguyễn Đình Nh, sinh năm 1974 (vắng mặt).
4. Anh Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1978 (vắng mặt).
5. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn Đ, xã H1, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Q

trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018, tại cổng nhà chị ở thôn Đồng Hàn, xã H1 đã xảy ra xô xát giữa chị và chị H (người cùng thôn). Chị và chị H đã có mâu thuẫn từ trước, hôm đó chị đi làm về đến nhà thì được biết chị H vừa đánh, tát vào mặt cháu N (sinh năm 2006 là con trai chị) khi cháu đang chơi cầu lông với cháu H1 ở gần nhà. Chị có hỏi chị H sao lại đánh con chị, thì chị H chửi chị, hai bên lời qua tiếng lại, chị H cầm gậy gỗ vụt vào trán chị làm chị choáng váng, có vợ chồng ông N, Bà B cùng thôn đi làm về qua cản ngăn. Bà B đỡ chị, chị H còn vụt chị 3 nhát vào đùi, chị H còn vụt cả vào tay bà B, được mọi người can ngăn sự việc dừng lại, chị H về nhà vẫn chửi bới chị. Sau đó chị đã báo cáo Trưởng thôn và hôm sau chị đề nghị Công an xã H1 giải quyết.

Chiều ngày 12-9-2018 chị đến trạm y tế xã H1 khám, sau đó chị đến khám tại Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà. Sáng ngày 13-9-2018 chị nhập viện điều trị tại khoa ngoại Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà.

Chi phí khám và điều trị đợt 1 về thương tích từ ngày 13-9-2018 đến ngày 17-9-2018 xuất viện (5 ngày) gồm 3 khoản: Chụp CLVT sọ não là 600.000 đồng (Tại bệnh viện đa khoa Lâm hoa Hưng Hà), tiền viện phí bệnh án 179.926 đồng, tiền phân tích tế bào máu 39.200 đồng. Tổng chi phí đợt 1 hết số tiền là 819.126 đồng.

Trong 05 ngày điều trị thương tích chị không biết mình có thai, chị không bị đau bụng và cũng không có hiện tượng gì về việc sảy thai. Sau khi chị ra viện được 03 ngày sau chị mới thấy đau bụng nhẹ, ngày 20-9-2018 chị thử test thì biết mình có thai, chị không tin, nên đến Trạm y tế xã H1 khám biết mình có thai. Chị về nhà nghỉ ngơi đến 28-9-2018 chị đau bụng nên phải đến bệnh viện đa khoa Hưng Hà điều trị được hai ngày thì bị sảy thai.

Chi phí khám và điều trị đợt 2 do bị sảy thai từ ngày 28-9-2018 đến ngày 04-10-2018 xuất viện (06 ngày) gồm 02 khoản: Tiền viện phí 239.842 đồng và tiền xét nghiệm 23.300 đồng. tổng hết số tiền là 263.000 đồng; Sau khi ra viện do chị còn bị đau nên chị đến Trạm y tế xã H1 tiêm và uống thuốc hết số tiền là 535.000 đồng và ngày 15-10-2018 chị đến bệnh viện Đa khoa Hưng Hà siêu âm thai hết 38.000 đồng. Tổng chi phí đợt 2 hết số tiền là 836.000 đồng. Nay chị yêu cầu chị H phải bồi thường các khoản gồm:

- Tổng các chi phí khám và điều trị 2 đợt (11 ngày) hết số tiền là 1.655.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe là 11 ngày x 50.000 đồng = 550.000 đồng;
- Tiền công không lao động được là 11 ngày x 180.000 đồng = 1.980.000 đồng;
- Tiền công người phục vụ là 11 ngày x 300.000 đồng = 3.300.000 đồng;
- Tiền công không lao động được sau khi bị xảy thai là 20 ngày x 180.000 đồng = 3.600.000 đồng;

- Tiền tổn hại tinh thần hoang mang, sợ hãi là 10.000.000 đồng;

Tổng số tiền chị Q yêu cầu chị H phải bồi thường cho chị là 21.085.000 đồng.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn chị Nguyễn Thùy H trình bày: Do gia đình chị và gia đình chị Q có mâu thuẫn từ trước, nên đã xảy ra sự việc vào chiều ngày 11-9-2018. Khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018 chị đi làm về đến cổng nhà chị thì chị gặp cháu N (con chị Q) đang chơi cầu lông cùng với mấy đứa trẻ, N chửi chị, chị đi xe về nhà rồi đi ra chỗ N hỏi tại sao chửi chị, N lấy vợt cầu lông vụt về phía chị, chị né được, N nhổ bọt vào mặt chị, nên chị có vấp 2 nhát vào mồm N. N chạy về sân nhà lấy gạch ném chị nhưng không trúng, N thả chó đuổi chị, chị chạy và nhặt được gậy ở đường thấy vậy N dắt chó về nhà. Lúc này chị Q đi làm về nhảy vào túm áo chị xé, cào, cấu chị làm bầm tím ở tay trái và tay phải của chị, ngoài ra chị không bị thương tích ở đâu. Trong lúc xô xát với chị Q, chị Q giằng co gậy của chị nhưng không giằng được, chị Q có bị thương tích ở đâu hay không chị không biết, chị không vụt chị Q, lúc giằng co gậy còn văng vào tay Bà B. Chị Q không dùng hung khí gì trong lúc chị và chị Q xô xát, chị Q về nhà cầm gạch định ném chị thì được anh Nh phó công an xã ở cạnh nhà chị và mọi người can ngăn nên sự việc dừng lại, chị đi về nhà. Sự việc xảy ra có vợ chồng ông N, Bà B, anh Chanh, chị Thảo cùng thôn chứng kiến.

Sau đó chị Q làm đơn đề nghị Công an xã giải quyết, Công an huyện Hưng Hà giải quyết, chị Q đi giám định tỷ lệ thương tích 0%. Nay chị Q yêu cầu chị phải bồi thường số tiền là 21.085.000 đồng, chị không chấp nhận vì chị không đánh chị Q.

Những người làm chứng trình bày:

Bà Trần Thị B và ông Nguyễn Văn N trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018 vợ chồng bà đi làm về đến cổng nhà chị Q thì thấy mẹ con chị H đang đứng ở ngoài đường trước cổng nhà chị Q, mẹ con chị Q đứng ở trong sân nhà, hai bên cãi chửi nhau, trên tay chị H có cầm một đoạn gậy sẫm màu dài khoảng 60cm. Bà B có can ngăn hai bên không chửi nhau nữa, mẹ con chị H đi về được vài mét thì chị Q mở cổng ra ngoài, hai bên vẫn chửi nhau, chị H quay lại thì chị H và chị Q lao vào nhau cào cấu, túm tóc nhau, vợ chồng bà thấy chị H cầm gậy vụt trúng vào người chị Q, mấy cái, vào vị trí nào của chị Q vợ chồng bà không rõ. Bà ôm đỡ chị Q, chị H còn vụt cả vào tay của bà, ông N kéo chị H ra không cho hai bên đánh nhau. Bà gọi anh Nh ra can ngăn thì chị H đi về nhà, sự việc dừng lại ở đó, vợ chồng bà đi về nhà.

Anh Nguyễn Đức Ch trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018, anh đang ngồi ở quán bia nhà anh Thư thì nghe thấy tiếng chị H nói to tiếng ở ngoài đường,

anh đi ra thấy chị H đang đứng ở ngoài đường trước cổng nhà chị Q, chị Q đứng ở trong sân nhà, hai bên cãi chửi nhau, trên tay chị H và chị Q có cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng 75cm. Khi anh đi ra đến nơi thì thấy vợ chồng ông N, Bà B đang can ngăn hai bên, anh đi về tìm anh Nh là phó Công an xã H1 ra giải quyết. Trong lúc đi tìm anh Nh hai bên xô sát như thế nào anh không rõ, anh quay lại thì hai bên không còn đánh nhau nữa. Anh và anh Nh ra can ngăn chị H đi về nhà sự việc dừng lại ở đó.

Anh Nguyễn Đình Nh trình bày: Vào khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018 anh đi qua cổng nhà chị Q có nhìn thấy chị H và chị Q đứng ở đó, anh về nhà được khoảng 5 đến 6 phút thì anh thấy Bà B hô lên “Nhạ ơi mày có ra can không chúng nó đánh nhau chết giờ” anh chạy ra thì không thấy chị H, chị Q đánh nhau nữa, anh không nhìn thấy hai chị cầm hung khí gì, có vợ chồng ông N Bà B ở đó, anh can chị H, chị Q về nhà. Anh không chứng kiến hai chị đánh nhau.

Chị Nguyễn Thị Th trình bày: Thời gian xảy ra sự việc giữa chị H và chị Q, chị mới sinh con nên chị về nhà chồng ở gần nhà hai chị. Vào khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018 chị chứng kiến chị H đi làm về, cháu N con chị Q tay cầm vợt cầu lông chửi và ném gạch vào người chị H nhưng không trúng, cháu N nhổ bọt vào người chị H, chị H có vả vào mồm cháu N 1, 2 nhát, cháu N về nhà dắt chó ra, cùng lúc đó chị Q mẹ cháu N đi làm về, chị Q và chị H chửi nhau, xông vào giằng co nhau bằng tay không, chị H và chị Q không cầm vật gì để đánh nhau, hai bên giằng co nhau có Bà B và anh Nh can ngăn, chị H, chị Q về nhà, nhưng vẫn chửi nhau.

Tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử nghị án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành cơ bản đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử chấp nhận một phần đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Nguyễn Thùy H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Trần Thị Q điều trị đa chấn thương mềm mô từ ngày 13-9-2018 đến ngày 17-9-2018 số tiền là: 3.909.000 đồng (ba triệu chín trăm linh chín nghìn đồng); không chấp nhận yêu cầu của chị Q yêu cầu chị H phải bồi thường các chi phí điều trị do chị bị sảy thai. Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định nơi cư trú của chị H tại Thôn Đ, xã H1, huyện H, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Chị Q khởi kiện yêu cầu chị H bồi thường dân sự do hành vi xâm hại sức khỏe của chị H đối với chị nhưng chưa đến mức độ truy cứu trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Q: Mặc dù chị H không thừa nhận dùng gậy vục vào người chị Q, nhưng qua lời trình bày của những người làm chứng như Bà B, ông N, anh Chanh, anh Nh và chị Thảo; Giấy xác nhận của Trạm y tế xã H1 vào 15 giờ ngày 12-9-2018 đối với chị Q: Bệnh nhân tỉnh táo, tiếp xúc được, da niêm mạc bình thường, bệnh nhân đau đầu, choáng, ngủ kém. Trên người bệnh nhân có 04 vết bầm tím: Vùng giữa trán có 01 vết bầm tím đường kính 2cm, khó xác định, vùng đùi phải có 02 vết bầm tím mỗi vết có đường kính 8cm, vùng đùi trái có 01 vết bầm tím đường kính 2 cm; Bệnh án điều trị của Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, từ ngày 13-9-2018 đến ngày 17-9-2018 chuẩn đoán: Đa chấn thương phần mềm vùng đầu, mặt, đùi hai bên khai do bị đánh, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: vào khoảng 18 giờ ngày 11-9-2018 giữa chị H và chị Q xảy ra xô xát, đánh cãi chửi nhau, chị H có dùng gậy vục chị Q gây thương tích cho chị Q.

Do đó, việc chị Q yêu cầu chị H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ. Tuy nhiên cần xem xét chứng cứ và thực tế để đảm bảo quyền lợi cho nguyên đơn và bị đơn.

Sau khi ra viện đến ngày 28-9-2018 chị Q nhập viện đợt 2 do đau bụng điều trị nhưng bị sảy thai. Chị Q cho rằng nguyên nhân dẫn đến chị bị sảy thai là do chị H đánh. Qua lời khai của chị Q, chị không biết mình có thai, quá trình điều trị 5 ngày (đợt 1) chị không thấy hiện tượng gì như đau bụng, rong huyết...; biên bản xác minh với bác sỹ và Lãnh đạo Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, nguyên nhân chị Q sảy thai có phải do việc xô xát giữa chị Q và chị H vào chiều ngày 11-9-2018 hay không thì Bệnh viện không có căn cứ để xác định; Công văn trả lời của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình: Việc chị Q có thai hay không vào thời điểm ngày 11-9-2018. Trung tâm không thể xác định vì vào thời điểm đó, chị Q không

siêu âm ổ bụng, không siêu âm tử cung và phần phụ cũng như không làm test HCG. Nếu chị Q có thai thì việc xô xát đánh nhau vào ngày 11-9-2018 Trung tâm pháp y không đủ căn cứ để xác định việc xô xát đánh nhau đó dẫn đến sảy thai hay không. Do vậy việc chị Q yêu cầu chị H bồi thường các khoản tiền điều trị sảy thai là không có căn cứ chấp nhận.

Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận việc chị Q điều trị đa chấn thương phẩm mềm đợt 1 từ ngày 13-9-2018 đến ngày 17-9-2018 tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà; Khoản tiền công không lao động được của chị Q yêu cầu là 180.000 đồng/ 1 ngày và công người phục vụ của chồng chị Q là 300.000 đồng/1 ngày. Qua biên bản xác minh với chính quyền địa phương xã H1, vào thời điểm năm 2018 chị Q ngoài làm ruộng có nghề phụ làm lặt vặt hoa phát lộc, thu nhập bình quân từ 180.000 đồng đến 200.000 đồng/1 ngày, chồng chị Q có nghề thợ xây thu nhập bình quân từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng/1 ngày. Do vậy cần chấp nhận ngày công của chị Q là 180.000 đồng/1 ngày và công không lao động của chồng chị Q phục vụ chị trong những ngày chị nằm viện là 250.000 đồng/ 1 ngày; khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe chị Q yêu cầu là 50.000 đồng/1 ngày là có căn cứ chấp nhận. Đây là những khoản chi phí hợp lý trong thời gian chị Q điều trị tại bệnh và Hội đồng xét xử xem xét thêm 3 ngày sau ra viện cho chị Q nghỉ ngơi hồi phục sức khỏe gồm tiền công không lao động được và tiền bồi dưỡng sức khỏe, cụ thể:

Các chi phí khám và điều trị ở bệnh viện (từ ngày 13-9-2018 đến ngày 17-9-2018) hết số tiền là: 819.126 đồng.

Tiền công không lao động được: 08 ngày x 180.000đồng = 1.440.000 đồng;

Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 08 ngày x 50.000 đồng = 400.000 đồng;

Tiền công người phục vụ: 05 ngày x 250.000đồng = 1.250.000 đồng

Tổng cộng là: 3.909.000 đồng (ba triệu chín trăm linh chín nghìn đồng).

Các khoản yêu cầu khác của chị Q không được chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Do yêu cầu của chị Q được chấp nhận một phần, nên chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 284, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Q.
2. Buộc chị Nguyễn Thùy H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Trần Thị Q số tiền là: 3.909.000 đồng (ba triệu chín trăm linh chín nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của chị Q yêu cầu chị H phải bồi thường các chi phí điều trị do chị bị sảy thai.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án, có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

4. **Về án phí:** Chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Q, chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đường sự
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- UBND xã H1;
- Lưu hồ sơ

Trần Thị Nhàn

